

Thông số kỹ thuật

AS-4001 / AS-4001S MS Construction Sealant



Chỉ tiêu cơ lý

Trạng thái:
Dạng bột nhão

Màu sắc:
Trắng, xám và đen

Thời gian se mặt:
30 – 60 phút

Nhiệt độ thi công:
5 °C to 40 °C

Nhiệt độ làm việc:
-30 °C to 100 °C

Bảo quản:
Bảo quản nơi thoáng mát ở nhiệt độ dưới 30 °C.

Thời hạn sử dụng:
9 tháng (cartridge)
12 tháng (sausage)

Đóng gói:

Thể tích	KL/thùng
290 ml cartridges	20
600 ml sausages	20

Mô tả sản phẩm

ALSEAL MS Construction Sealant là chất trám trét một thành phần hybrid hiệu suất cao dựa trên công nghệ Polymer cải tiến, không chứa dung môi, silicon và isocyanate; có khả năng kháng tia UV, chịu nhiệt và chống chọi với thời tiết tuyệt vời, có khả năng bám dính với nhiều loại bề mặt và cho phép sơn phủ bằng hầu hết các loại sơn công nghiệp thông thường.

Ứng dụng

Được các chuyên gia khuyến dùng để trám trét các mối nối xây dựng như khe co giãn, mối nối thi công, mối nối các tấm ốp tường, v.v. Lý tưởng cho trám trét mối nối các tấm kim loại hoặc đá, vành đai cửa/cửa sổ. Có thể sử dụng để trám khe các cấu kiện bằng sứ, kim loại mạ, tấm epoxy và polyester, polystyrene, uPVC, thép không gỉ, alu đã a nôt hóa và gỗ hoàn thiện.

Đặc tính

- ♦ Đáp ứng tiêu chuẩn ASTM C920
- ♦ Đáp ứng tiêu chuẩn ISO 11600 (F Class 25 LM)
- ♦ Độ đàn hồi ±50%
- ♦ Chống tia UV tuyệt vời
- ♦ Có thể sơn phủ
- ♦ Giảm thiểu vết bẩn
- ♦ Không chứa dầu – không gây ô nhiễm bề mặt xung quanh
- ♦ Không chứa isocyanate – không tạo bóng khí
- ♦ Không chứa dung môi – không co ngót
- ♦ Bám dính với hầu hết các bề mặt mà không cần lớp lót

Thông số kỹ thuật

Kiểu đóng rắn	: Nhờ hơi nước
Tỷ trọng	: Xấp xỉ 1.55 g/mL
Độ bền kéo tới hạn (ASTM D412)	: >1.0 N/mm ²
Độ giãn dài tới hạn (ASTM D412)	: >600 %
Độ bền xé (ASTM D1002)	: >0.5 N.mm ² (Al to Al)
Độ cứng A (ASTM C661)	: 25 – 35
Độ đàn hồi (ASTM C719)	: ±50 %
Hàm lượng VOC (USEPA Test Method 24)	: <10g/L

Hướng dẫn thi công

- Bề mặt phải sạch, khô và không có bụi bẩn, dầu, mỡ hoặc nước.
- Làm sạch bề mặt bằng cồn, M.E.K. hoặc chất tẩy rửa khác phù hợp.
- Để có bề mặt hoàn thiện đẹp, nên dùng băng dính bảo vệ, và bóc băng dính trước khi hình thành bề mặt.
- Cắt bỏ phần đầu tuýp silicon và dùng đầu ống bơm đục thùng tem bảo vệ. Cắt đầu ống bơm 1 góc 45° với bề rộng mong muốn và bơm keo và khe bằng súng bắn keo.
- Ép keo trong vòng 15 phút sau khi bơm, trước khi keo hình thành bề mặt. Đóng kết trong vòng 30 phút.
- Có thể loại bỏ phần keo không đóng rắn bằng xăng trắng.
- Dùng vật liệu chà lót đã được duyệt cho các mối nối có chiều sâu trên 10mm.

Vệ sinh

- ♦ Keo ướt có thể được vệ sinh bằng acetone hoặc xăng trắng.
- ♦ Keo đã lưu hóa chỉ có thể được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.



AS-4001 MS Construction Sealant

Thiết kế mối nối

- ♦ Kích thước mối nối cần được thiết kế có tính đến khả năng đàn hồi và sự dịch chuyển sau này
- ♦ Mối nối thông thường có tỷ lệ chiều rộng và chiều sâu là 2:1 đối với mối nối có bề rộng ≥ 12 mm, hoặc 1:1 đối với mối nối có bề rộng < 12 mm
- ♦ Bề rộng mối nối: tối thiểu = 6 mm, tối đa = 35 mm *
- ♦ Chiều sâu mối nối: tối thiểu = 6 mm, tối đa = 12 mm

Diện tích trám trét

Rộng	Sâu	Diện tích trám trét (290 ml) *	Diện tích trám trét (600 ml) *
6 mm	6 mm	7.32 m	15.15 m
10 mm	10 mm	2.64 m	5.45 m
20 mm	10 mm	1.32 m	2.73 m
25 mm	12 mm	0.88 m	1.82 m

* Số liệu trên chỉ là tương đối tính theo mét dài dựa trên mức hao phí vật tư 10%. Diện tích trám trét thực tế có thể thay đổi.

- ♦ Công thức tính:

$$X / [(Y \times Z) \times 1.1] = \text{diện tích trám trét}$$

X = thể tích cartridge (hoặc sausage) tính bằng ml,

Y = bề rộng khe trám tính bằng cm, Z = chiều sâu khe trám tính bằng cm,

1.1 = 10% tỷ lệ hao hụt vật tư.

Hạn chế

Không dùng keo trám trong các trường hợp sau:

- ♦ Bên dưới đường nước hoặc bị ngâm thường xuyên trong nước.
- ♦ Trám ngoài trời cho bề mặt kính.
- ♦ Các bề mặt polyethylene, polypropylene, polytetrafluoroethylene (Teflon), neoprene, và bi tum.
- ♦ Phù bằng
 - Sơn gốc keo Alkyd - ức chế quá trình đóng rắn
 - Sơn clo hóa - gây ổ bọt
 - Sơn gốc dầu - không phù hợp
- ♦ Dùng cho các mối nối trên đường có bề rộng trên 10mm. Đối với khe trám mối nối trên đường có bề rộng trên 10mm, phải dùng tấm chắn bảo vệ bằng thép.

Lưu ý

Đề xa tầm với của trẻ nhỏ. Chứa aminosilane. Có thể gây dị ứng. Cung cấp MSDS theo yêu cầu. Tham khảo MSDS bản mới nhất để có thông tin chi tiết về an toàn sức khỏe.

Thông tin bảo hành

Alseal Marketing bảo hành vật liệu 5 năm với điều kiện sản phẩm này được sử dụng trong thời hạn sử dụng phù hợp với quy trình thi công theo tiêu chuẩn ngành. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hay thiệt hại kéo theo hay thiệt hại nào gây ra do việc sử dụng sản phẩm không đúng cách. Việc bảo hành vật liệu chỉ bao gồm việc thay thế sản phẩm mà không bao gồm bất kỳ chi phí nào khác phát sinh nếu lỗi sản phẩm được chứng minh có liên quan trực tiếp đến sản phẩm trong thời hạn bảo hành. Bảo hành vật liệu chỉ có giá trị khi khách hàng xuất trình toàn bộ các tài liệu và thông tin cần thiết và có văn bản bảo hành vật liệu chính thức của Alseal Marketing. Yêu cầu bảo hành phải được gửi trực tiếp cho Alseal Marketing bằng văn bản. Alseal Marketing không chịu trách nhiệm cho đến khi đại diện của Alseal Marketing kiểm tra hiện trường để xác nhận lỗi.

Điều khoản miễn trừ

Mặc dù chúng tôi đã nỗ lực cao nhất để đảm bảo rằng thông tin đưa ra trong tài liệu này là đúng và tin cậy, thông tin này chỉ có mục đích hướng dẫn cho khách hàng của chúng tôi. Công ty chúng tôi không nhận trách nhiệm về mất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào do việc sử dụng thông tin này do việc thay đổi trong quá trình thực hiện hoặc điều kiện làm việc và trình độ tay nghề ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi. Người dùng cần xác định mức độ phù hợp của sản phẩm này bằng kiểm tra của riêng mình.